| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THUẬN THÀNH**<br>**TỈNH BẮC NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 04/2018/QĐST-KDTM | *Thuận Thành, ngày 08 tháng 11 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2018.

Xét thấy các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án KDTM thụ lý số: 06/2018/TLST-KDTM ngày 13 tháng 09 năm 2018.

## XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toà bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: Số 266- 268 đường N - Phường 8 - Quận 3 - thành phố H.

Người đại diện theo uỷ quyền bà Nguyễn Thị H - Trưởng phòng giao dịch Th. Thuộc S chi nhánh B.

Địa chỉ: Số 89, 91 phố H - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn Kh Sinh năm 1981.

Chị Nguyễn Thị S Sinh năm 1984.

Đều trú tại: Thôn V - xã Tr - huyện Th - tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng anh Nguyễn Văn Kh và chị Nguyễn Thị S phải có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP S chi nhánh B - Phòng giao dịch Th, tổng số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 31/10/2018 là 225.255.975 đồng (Hai trăm hai mươi năm triệu, hai trăm năm mươi năm ngàn, chín trăm bảy mươi năm đồng). Trong đó:

Nợ gốc là: 186.480.000 đồng.

Tổng nợ lãi phải thu: 38. 775.975 đồng.

Phương án trả nợ:

Vợ chồng anh Nguyễn Văn Kh và chị Nguyễn Thị S mỗi tháng phải trả Ngân hàng TMCP S chi nhánh B - Phòng giao dịch Th, số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu) tiền nợ gốc và trả vào ngày 25 dương lịch hàng tháng. Kỳ trả nợ lần

đầu ngày 25 tháng 11 năm 2018, kỳ trả nợ cuối cùng ngày 25 tháng 6 năm 2019 vợ chồng anh Kh chị S có nghĩa vụ trả Ngân hàng toàn bộ số tiền gốc và lãi, lãi phát sinh theo hợp đồng dẫn chiếu để tất toán khoản vay.

Trong thời gian trả nợ Ngân hàng thì vợ chồng anh Kh chị S vẫn phải chịu số tiền lãi xuất theo hợp đồng tín dụng đã ký trên số tiền chưa trả.

Trong trường hợp anh Kh chị S vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LD/1504400145HĐTCa ngày 13/02/2015 được lập tại Phòng công chứng số 03 tỉnh Bắc Ninh.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

* Về án phí: Anh Nguyễn Văn Kh và chị Nguyễn Thị S phải chịu 11.262.798 đồng tiền án phí KDTM sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP S số tiền 5.375.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/01407 ngày 13/09/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND huyện;*
- *THADS huyện;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS;*

THẨM PHÁN

**(Đã ký)**

**Nguyễn Huy Tuấn**